TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Hai và bà Trịnh Ngọc Thúy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đặng Thành Thái– Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm (Phòng xử trực tuyến - Tòa án nhân dân tỉnh An Giang) và điểm cầu thành phần (Phòng xử trực tuyến tại Trại Tạm giam Công an tỉnh A) vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Chau Sa L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2024/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Chau Sa L, sinh ngày 19/8/2000; nơi sinh: huyện T, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp A, xã C, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau Sóc N và bà Néang N1; chưavợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/11/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh A. (Có mặt)

(Trong vụ án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/11/2023, Chau Sa L cùng Chau Na R, Châu Ngọc D, Chau S, Chau Si N2 chơi lễ Dâng y tại chùa P1 dưới thuộc ấp A, xã C, huyện T, rồi cả nhóm ra về.

Khi đến gần cổng chùa, Sa L thấy Chau Rích T ngồi uống bia cùng Chau Chanh Phi N3 và một số người (chưa rõ họ tên, địa chỉ) nên nhớ lại mâu thuẫn trên mạng xã hội cách đó khoảng 01 năm, thì Sa L đến chỗ T dùng tay đánh 02 cái vào mặt, ngay lúc này T và N3 cầm ghế nhựa đánh lại Sa L. Khi bị T và N3 đánh thì Sa L lấy 01 cây dao bấm trong túi quần ra cầm trên tay phải; T và N3 cùng nhóm bạn dùng lon bia, ghế ném về phía Sa Ly. Thấy vậy R, D, S và N2 vào can ngăn thì bị nhiều người (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cầm ghế, cây rượt đánh, làm R, S và N2 bỏ chạy ra ngoài. Sa Ly cầm dao đâm 02 nhát vào vùng ngực, lưng trái của N3 gây thương tích, và tiếp tục cầm dao đâm 01 nhát vào cẳng tay trái của T gây chảy máu. T bỏ chạy, quơ tay trái về phía sau trúng vào lưỡi dao của Sa L làm sây sát lòng bàn tay trái.

Thấy Sa L bị bao vây, R quay lại kéo Sa L bỏ chạy ra ruộng và trên đường đi Sa Ly ném bỏ cây dao, còn D bị nhiều người đánh ngất xỉu tại chỗ. Trong lúc nhiều người đánh nhau, Chau Sóc P, Chau Phi N4 và Chau N5 vào can ngăn, P bị đâm 01 nhát vào cẳng tay trái, N4 bị đâm 01 nhát vào vùng bụng, N5 bị đâm 01 nhát vào hông phải gây thương tích; P, N4 và N5 không rõ bị đâm lúc nào và cũng không biết bị ai đâm, bằng hung khí gì.

Ngày 20/11/2023, Sa L đến Công an xã C đầu thú, khai nhận dùng dao đâm gây thương tích cho N3 và T.

Vật chứng không thu hồi được.

Căn cứ vào Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 792 và 796 cùng ngày 21/11/2023; Kết luận giám định bổ sung số 187 ngày 20/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Chau Rích T1, Chau Chanh P kết luận:

Đối với Chau Chanh Phi Ny: - Sẹo ngực trái, kích thước (8.5 x 0.8) cm, sẹo lồi, hồng, bờ sắc. Gây: Thấu ngực, tràn khí-tràn máu màng phổi trái, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái; Gãy cung trước xương sườn số IV bên trái; Sẹo dẫn lưu ngực trái liêm sườn số IV-V đường nách giữa, kích thước (2.8 x 0.4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (mười bốn phần trăm). Do vật sắc nhọn gây nên (tỷ lệ này đã cho ở bản Kết luận số 792/23/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023); - Sẹo thắt lưng trái, kích thước (01 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ là 01% (không một phần trăm). Do vật sắc nhọn gây nên; Sẹo mặt ngoài mông trái, kích thước (3.5 x 0.4) cm, là sẹo có kích thước trung bình tỷ lệ là 02% (không hai phần trăm). Do vật sắc nhọn gây nên. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Chau Chanh P là 17%.

Đối với Chau Rích T1: Vết thương mặt trong 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (0.9 x 0.2)cm, là vết thương kích thước nhỏ, tỷ lệ 01% (không một phần trăm), do vật sắc nhọn gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Chau Rích T1 là 01%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 18/6/2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án sơ thẩm số: 22/TB-TA ngày 26/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt: Bị cáo Chau Sa L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây

thương tích". Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/6/2024, bị cáo Chau Sa L có đơn kháng cáo với nội dung: xin xét xem giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Chau Sa L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp chứng cứ gì mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chau Sa L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Chau Sa L kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chau Sa L có ý kiến bị cáo hiểu, nghe và nói được tiếng Việt nên không cần người phiên dịch tiếng Khmer cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đã chấp nhận không để ông Chau Đa Pha L1 – Phiên dịch viên của Phòng Dân tộc Đài phát thanh truyền hình tỉnh A, tiếp tục tham dự phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và phiên tòa sơ thẩm, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/11/2023, bị cáo Chau Sa L đã có hành vi sử dụng 01 cây dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát vào vùng ngực, lưng trái của Chau Chanh Phi Ny gây thương tích với tỷ lệ là 17% và đâm 01 nhát vào cẳng tay trái của Chau Rích T1 gây thương tích với tỷ lệ là 1%.

Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chau Sa L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng

tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chau Sa L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh nhau, sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại Chau Chanh Phi Ny không có mâu thuẫn gì từ trước, chỉ vì nhớ lại mâu thuẫn cách đây 1 năm trên mạng xã hội với bị hại Chau Rích T1, bị cáo đã hung hăng dùng dao xếp là hung khí nguy hiểm đâm vào ngực, tay, lưng của các bị hại gây thương tích. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, thể hiện sự côn đồ và cố ý thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản tính xem thường pháp luật khi trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, đầu thú và là người dân tộc nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo đã không nêu được các tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì cấp sơ thẩm đã xét xử nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Chau Sa L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Chau Sa L phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chau Sa L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Chau Sa L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị bắt, tạm giam (ngày 20/11/2023).

Về án phí: Bị cáo Chau Sa L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số: 22/TB-TA ngày 26/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện T (2);
- Công an huyện T (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện T (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Minh Châu